

BÁO CÁO

**Sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg
ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện Công văn số 949/UBND-NC ngày 22/03/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai báo cáo kết quả, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 25/2021/QĐ-TTg VÀ THÔNG TƯ SỐ 09/2021/TT-BTP:

1. Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện (có Biểu mẫu số 01).

b) Quán triệt, tập huấn, truyền thông, xây dựng và phát hành tài liệu kỹ năng, nghiệp vụ về đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

- Công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg có nhiều thuận lợi, do đó các thôn về cơ bản đã đáp ứng các điều kiện theo quy định. Điều này thể hiện qua kết quả đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn trong các năm đều đạt và duy trì ổn định.

+ Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp ban hành văn bản⁽¹⁾ đôn đốc, hướng dẫn các phòng, ban ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

+ Về công tác thông tin, truyền thông: Ủy ban nhân dân huyện triển khai và chỉ đạo Phòng Tư pháp cấp phát 45 cuốn Hỏi - Đáp kiến thức pháp luật dành cho tuyên truyền viên pháp luật; 1.275 tờ gấp tuyên truyền pháp luật cho các xã⁽²⁾; tổ chức Hội nghị triển khai Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ, Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ và phổ biến các văn bản pháp luật mới về công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn

⁽¹⁾ Công văn số 215/CV-PTP ngày 02/11/2022 về việc cung cấp Sổ tay hướng dẫn xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Công văn số 285/CV-PTP ngày 27/12/2022 về việc đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

⁽²⁾ Cụ thể: 255 tờ gấp về mức xử phạt người điều khiển xe đạp, xe đạp máy, người điều khiển xe thô sơ khác vi phạm quy tắc giao thông đường bộ; 255 tờ gấp mức xử phạt người đi bộ, người điều khiển, dẫn dắt súc vật, điều khiển xe súc vật kéo vi phạm quy tắc giao thông đường bộ; 255 tờ gấp quy định mức xử phạt đối với người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện vi phạm quy tắc giao thông đường bộ; 255 tờ gấp mức xử phạt các hành vi vi phạm quy định về sử dụng, khai thác trong phạm vi đất đường bộ; 255 tờ gấp mức xử phạt các hành vi vi phạm về điều kiện của người điều khiển xe cơ giới.

huyện⁽³⁾; tổ chức Hội nghị triển khai Phổ biến, quán triệt và triển khai Luật Biên phòng Việt nam (Luật số 66/2020/QH14 ngày 11/11/2020); Nghị định số 106/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Biên phòng Việt Nam⁽⁴⁾. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện đã thực hiện biên tập trên 200 tin, bài có nội dung liên quan trên Trang thông tin điện tử huyện nhằm góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân, thiết kế 16 Banner, cập nhật trên 100 văn bản chỉ đạo điều hành đăng trên Trang thông tin điện tử huyện; treo băng rôn, khẩu hiệu tại khu vực trung tâm huyện, phát trên hệ thống loa phát thanh Chuyên mục pháp luật 01 tuần 01 số/20 phút; cộng tác trên 40 tin, phóng sự truyền hình phát trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện đã tổ chức 46 cuộc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước với 3.183 lượt người tham gia; cấp phát Sổ tay hướng dẫn kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật và tài liệu tuyên truyền cho các xã.

- Quán triệt, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ tham mưu thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*số lượng lớp tập huấn, nội dung, thành phần, cơ quan chủ trì tổ chức*).

+ Về công tác tập huấn: Đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa được các cấp các ngành hướng dẫn tập huấn. Tuy nhiên, Phòng Tư pháp đã thường xuyên quan tâm, hướng dẫn bằng hình thức trực tiếp cho công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã về nghiệp vụ thực hiện công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Qua đó, nâng cao nhận thức và kỹ năng nghiệp vụ của công chức Tư pháp - Hộ tịch xã trong việc làm đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác này đạt kết quả cao qua các năm.

+ Tham dự hội nghị triển khai tập huấn về hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP từ huyện đến xã do Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum tổ chức.

+ Lồng ghép trong Hội nghị triển khai các đạo luật mới, đã chỉ đạo UBND các xã trực tiếp triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP thay thế quyết định Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*13 cuộc với 20 lượt tuyên truyền viên tham dự cùng các ban ngành, đoàn thể, Bí thư, Trưởng thôn*).

⁽³⁾ Hội nghị diễn ra trong 02 ngày (ngày 28 và 29/4/2022) với sự tham gia của hơn 20 đại biểu là công chức của các phòng, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện.

⁽⁴⁾ Hội nghị diễn ra trong 01 ngày (ngày 17/8/2022) với sự tham gia của hơn 40 đại biểu là công chức của các Phòng, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã Ban chỉ huy quân sự huyện; Công an huyện; Ủy ban nhân dân các xã; các Công ty, Doanh nghiệp Cao su trên địa bàn huyện; Các Đồn Biên phòng Ia Đal, Ia Dom, Hồ Le, Sa Thầy, Sê San.

- Phát hành tài liệu hướng dẫn kỹ năng và các tài liệu về lĩnh vực pháp luật liên quan đến các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật: Triển khai tập tài liệu bồi dưỡng về đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật như sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ về chuẩn tiếp cận pháp luật của nhà xuất bản Tư pháp tháng 12 năm 2022.

c) Kiểm tra, khảo sát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc:

- Hoạt động kiểm tra công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại 03 xã trên địa bàn huyện được lồng ghép trong hoạt động kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện.

- Trên cơ sở kết quả tự chấm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu của Ủy ban nhân dân các xã, Phòng Tư pháp đã tiếp nhận, rà soát, kiểm tra Hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của các xã, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các Thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện hoàn thiện Hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định công nhận theo đúng quy định⁽⁵⁾.

d) Nguồn lực thực hiện:

- Phân công đầu mối theo dõi, tham mưu thực hiện nhiệm vụ: Phòng Tư pháp được thành lập theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 27/02/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai; Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp huyện Ia H'Drai. Hiện nay, Phòng Tư pháp có 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 01 chuyên viên. Về công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Phòng Tư pháp đã phân công 01 công chức thực hiện, UBND các xã phân công 01 công chức Tư pháp – Hộ tịch thực hiện.

- Kinh phí thực hiện: Mức kinh phí ngân sách nhà nước thường xuyên hàng năm tại (*Biểu mẫu số 02*).

- Kinh phí từ Chương trình từ mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 bố trí cho công tác đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật của từng cấp tỉnh, huyện, xã: Không

- Huy động nguồn lực xã hội cho công tác đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Qua các năm Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai không có tiếp nhận cũng như kêu gọi nguồn hỗ trợ xã hội hóa về triển khai nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật.

2. Kết quả đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật:

Công tác đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện được thực

⁽⁵⁾ Tại Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

hiện theo đúng quy định, cụ thể:

- Ủy ban nhân dân các xã đã tổ chức triển khai việc tự chấm điểm các tiêu chí, chỉ tiêu và đánh giá kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo quy trình quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp (*thời gian thực hiện chấm điểm các chỉ tiêu tính từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 hằng năm*).

- Căn cứ Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức đánh giá, xem xét, quyết định công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định. Kết quả, năm 2022, 2023 trên địa bàn huyện có 03/03 xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Số xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, số xã đạt chuẩn tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; số xã bị thu hồi hoặc hủy bỏ quyết định công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*Biểu mẫu số 03, 04 và 05*).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm, thuận lợi:

- Bám sát chương trình công tác qua các năm và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của Sở Tư pháp, Thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai các mặt công tác với nhiều phương pháp đổi mới, tạo chuyển biến tích cực, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội và công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của huyện, của ngành Tư pháp. Triển khai thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với việc quán triệt các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại địa phương, hướng về cơ sở, phục vụ nhu cầu của đối tượng cần tuyên truyền pháp luật.

- Trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tư pháp và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị liên quan đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đánh giá xã chuẩn tiếp cận pháp luật qua các năm được kịp thời, đúng quy định.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:

2.1. Khó khăn, hạn chế:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương có lúc, có nơi còn hình thức, hiệu quả chưa cao.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện và tuyên truyền viên pháp luật cấp xã còn ít; kinh phí thực hiện công tác này còn hạn hẹp.

2.2. Nguyên nhân:

a) Nguyên nhân từ thực tiễn (*nguyên nhân chủ quan, khách quan*).

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Để xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là một nhiệm vụ khó,

phức tạp, đối tượng đánh giá là cấp xã nhưng các chỉ tiêu, tiêu chí đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai văn bản pháp luật, chính sách thuộc nhiều lĩnh vực liên quan đến quyền, lợi ích của người dân. Để có thể đưa pháp luật đi vào cuộc sống một cách toàn diện đòi hỏi phải có thời gian, tính thống nhất trong chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp các ngành cũng như bảo đảm nguồn lực, trình độ chuyên môn triển khai thực hiện nhiệm vụ trong thực tiễn.

+ Tại các thôn còn khó khăn về cơ sở vật chất, kinh phí nên khó bảo đảm đạt các chỉ tiêu, tiêu chí liên quan (*trình độ công nghệ thông tin người dân của các xã còn hạn chế nên việc thực hiện được các giao dịch trên cổng dịch vụ công chưa cao đa số là do cán bộ, công chức hướng dẫn và hỗ trợ*)...

- Nguyên nhân khách quan: Đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật các xã còn kiêm nhiệm và chưa thực sự chủ động thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vẫn còn trông chờ vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

b) Nguyên nhân từ các quy định về đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

Quá trình thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP về chuẩn tiếp cận pháp luật phát sinh nhiều loại sổ theo dõi cung cấp thông tin, sổ theo dõi việc cập nhật thông tin pháp luật, sổ theo dõi kết quả giải quyết thủ tục hành chính, theo dõi tình hình niêm yết thủ tục hành chính và giải quyết các thủ tục hành chính... dẫn đến hồ sơ, thủ tục phức tạp, gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Một số bài học kinh nghiệm:

- Một là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu là yếu tố quyết định cho thành công của nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nói riêng và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nói chung.

- Hai là chú trọng công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; sơ kết, tổng kết, khen thưởng, rút kinh nghiệm, kịp thời phát hiện những bất cập từ quy định của các văn bản để đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bảo đảm thực hiện có hiệu lực, hiệu quả.

- Ba là kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và rút kinh nghiệm, phát huy những điển hình để nhân ra diện rộng.

- Bốn là nâng cao tính chủ động của công chức Tư pháp; sự phối hợp của các ngành, cơ quan, đơn vị, công chức chuyên môn; phát huy vai trò của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật trong tư vấn, tham mưu việc đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Năm là chú trọng gắn kết giữa thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật với xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương. Đổi mới cách thức tập huấn, bồi dưỡng theo hướng tập trung vào kỹ năng xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp

luật.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Phương hướng:

- Tiếp tục quán triệt các ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các tiêu chí xã đạt chuẩn TCPL năm 2024 ngay từ đầu năm theo đúng quy định⁽⁶⁾.

- Giữ vững các kết quả đã đạt được của những năm trước và phấn đấu trong những năm tiếp theo 100% xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Nhiệm vụ và giải pháp:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt nội dung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp⁽⁷⁾.

- Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật. Nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả. Thông qua đó, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy tinh thần tự giác tìm hiểu, học tập, nghiên cứu và chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và Nhân dân góp phần tạo chuyển biến tích cực trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của công dân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bảo đảm phù hợp về nội dung, nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội; thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hướng về cơ sở; huy động và thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục rà soát đề kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp trên địa bàn và đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện, tuyên truyền viên cấp xã; tổ hòa giải. Đồng thời, xây dựng Kế hoạch tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng và các lĩnh vực cụ thể.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận ở địa phương trong việc phối hợp thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, trong đó phối hợp tuyên truyền phổ biến, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Tổ hòa giải, hòa giải viên, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; lấy ý kiến đánh giá, xác nhận mô hình hiệu quả (đạt 80% trở lên theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2021/TT-BTP).

⁽⁶⁾ Tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021.

⁽⁷⁾ Hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

1. Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn cho lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật.

2. Tổ chức tập huấn công tác đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; quan tâm cấp phát tài liệu pháp luật phục vụ cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

Trên đây là Báo cáo Sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Ia H'Drai./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Lưu: VT-LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dũng

BIỂU MẪU PHỤC VỤ SƠ KẾT

1. Biểu mẫu số 01: Các văn bản hướng dẫn triển khai công tác đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đã ban hành:

STT	Văn bản (Ghi rõ số ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành, nội dung trích yếu văn bản)
1	Kế hoạch số: 184/KH-UBND ngày 21/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai Thực hiện Kế hoạch số 3608/KH-UBND ngày 07/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ
2	Kế hoạch số: 22/KH-UBND ngày 14/02/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Ia H'Drai
3	Kế hoạch số: 07/KH-UBND ngày 09/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện Ia H'Drai
4	Kế hoạch số: 23/KH-UBND ngày 02/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện năm 2024
5	Công văn số 861/UBND-TH ngày 30/5/2022 về việc hướng dẫn triển khai công tác hòa giải ở cơ sở; đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022
6	Công văn số 2131/UBND-TH ngày 13/12/2023 về việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023

2. Biểu mẫu số 02. Thống kê kinh phí triển khai nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Năm 2021			Năm 2022			Năm 2023		
	Ngân sách nhà nước thường xuyên	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)	Ngân sách nhà nước thường xuyên	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)	Ngân sách nhà nước thường xuyên	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)
01	49,544	0	0	31,5	0	0	31,5	0	0

3. Biểu mẫu số 03: Thống kê số xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và số xã đạt tiêu chí “Tiếp cận pháp luật” trong Bộ Tiêu chí quốc gia xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là xã đạt tiêu chí TCPL nâng cao)

STT	Năm	Tổng số xã, phường, thị trấn		Số đơn vị xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật		Số xã đạt tiêu chí TCPL nâng cao
		Xã	Phường, thị trấn	Xã	Phường, thị trấn	
1	2022	03		03		0
2	2023	03		03		0

4. Biểu mẫu số 04: Thống kê số xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

STT	Năm	Số đơn vị xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật		Nguyên nhân
		Xã	Phường, thị trấn	
1	2022	0		Tổng số điểm của các tiêu chí đạt dưới 80 điểm
		0		Số điểm của từng tiêu chí đạt dưới 50% số điểm tối đa (nêu rõ tiêu chí nào?)
		0		Trong năm đánh giá, có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã, phường, thị trấn bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
2	2023	0		Tổng số điểm của các tiêu chí đạt dưới 80 điểm
		0		Số điểm của từng tiêu chí đạt dưới 50% số điểm tối đa (nêu rõ tiêu chí nào)
		0		Trong năm đánh giá, có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã, phường, thị trấn bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

5. Biểu mẫu số 05: Danh sách xã bị thu hồi Quyết định công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Không có.

6. Biểu mẫu số 06: Các mô hình, giải pháp, sáng kiến trong triển khai các tiêu chí tiếp cận pháp luật:

STT	Tên mô hình, giải pháp, sáng kiến	Nội dung chính của mô hình, giải pháp, sáng kiến	Địa bàn áp dụng	Đã có văn bản hướng dẫn nhân rộng	Đã được khen thưởng
I	Phổ biến, giáo dục pháp luật				
1	Mô hình nuôi sao hươu có chuỗi giá trị cao	“Nông dân đạt danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi hàng năm ”	Xã Ia Dom	x	x
2	Phổ biến giáo dục pháp luật bằng hình thức trực tiếp	Tuyên truyền pháp luật trực tiếp	Xã Ia Đal		
3	Mô hình thông tin, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật xã Ia Toi	1. Thành lập 03 tổ chuyên thông cộng đồng. 2. Mô hình “Khu dân cư, tổ dân cư an toàn PCCC”	Xã Ia Toi		
II	Hòa giải ở cơ sở				
1	Mô hình “Địa chỉ tin cậy”	Nâng hiệu quả trong việc chăm sóc bảo vệ trẻ em và phụ nữ trên địa bàn xã	Xã Ia Dom	x	x
2	Các ban, ngành thôn với công tác hòa giải ở cơ sở	Nâng hiệu quả hòa giải cơ sở, giảm thiểu các vụ việc phát sinh thành tranh chấp lớn phải đến cấp thẩm quyền giải quyết.	Xã Ia Đal		
III	Khác				
Không					